

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN B  
TỈNH BẮC KẠN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 47/2019/HS-ST  
Ngày: 18/11/2019

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN B, TỈNH BẮC KẠN**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

- Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà Lý Thị Thúy***
- Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Lộc Trang  
Bà Đinh Thị Mỹ***

***- Thư ký phiên tòa: Ông Cao Văn Thuận – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện B.***

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B tham gia phiên tòa: Ông Trần Thanh Quang - Kiểm sát viên.***

Ngày 18 tháng 11 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Bắc Kạn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 50/2019/HSST ngày 05 tháng 11 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 48/2019/QĐXXST-HS ngày 07/11/2019 đối với bị cáo:

**Hà Thiêm S.** Tên gọi khác: Không.

Sinh ngày 14 tháng 12 năm 1981 tại huyện B, tỉnh Bắc Kạn

Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở: thôn N, xã Q, huyện B, tỉnh Bắc Kạn. Nghề nghiệp: Làm ruộng. Trình độ văn hóa: Lớp 6/12. Dân tộc: Tày; giới tính: Nam; Tôn giáo: Không. Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Hà Thiêm H và bà Âu Thị V (đã chết); vợ Lâm Thị T và Nguyễn Thị Th (đều đã ly hôn) con: có 01 con; tiền án; tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 29 tháng 6 năm 2019 cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

***\*Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:***

1. Chị Lý Thị H, sinh năm 1974

Nơi cư trú: Thôn N, xã Q, huyện B, tỉnh Bắc Kạn. Vắng mặt tại phiên tòa.

2. Anh Mạc Văn X, sinh năm 1987

Nơi cư trú: Thôn B, xã L, huyện B, tỉnh Bắc Kạn. Vắng mặt tại phiên tòa.

3. Anh Lý Đức Ch, sinh năm 1970

Nơi cư trú: Thôn N, xã Q, huyện B, tỉnh Bắc Kạn. Có mặt tại phiên tòa.

4. Anh Hứa Phúc H, sinh năm 1970

Nơi cư trú: Thôn N, xã Q, huyện B, tỉnh Bắc Kạn

Người đại diện theo ủy quyền: Chị Lý Thị H, sinh năm 1974. Nơi cư trú: Thôn N, xã Q, huyện B, tỉnh Bắc Kạn (là vợ anh H). Vắng mặt tại phiên tòa.

***\*Người làm chứng:***

1. Mạc Văn Th, sinh năm 1978.

2. Trương Văn Đ, sinh năm 1976

Đều vắng mặt tại phiên tòa.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 10 giờ 45 phút, ngày 29/6/2019, Công an huyện B, phối hợp với Công an xã H, huyện B, tỉnh Bắc Kạn, bắt quả tang Hà Thiêm S đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy tại khu vực đường liên xã Q – H thuộc thôn P, xã H, huyện B, tiến hành kiểm tra tại móc treo đồ bên trái phía trước chiếc xe mô tô nhãn hiệu FASHION biển kiểm soát 97F5 – 4775 của Hà Thiêm Sạch điều khiển có 01 (một) chiếc mũ lưỡi chai màu rằn ri đã qua sử dụng, phát hiện bên trong phần vải đệm phía trong mũ có 01 (một) túi nilon màu trắng bên trong túi này có 04 (bốn) gói nhỏ. Trong đó: Có 03 (ba) gói được gói bằng giấy có nhiều màu sắc và chữ viết đều chứa chất bột màu trắng dạng bột nghi là ma túy (Heroine); Có 01 (một) gói được gói bên ngoài bằng giấy một mặt màu trắng bạc, một mặt màu trắng, bên trong có 02 (hai) gói nhỏ được gói bằng giấy một mặt màu trắng bạc, một mặt màu trắng đều chứa chất bột màu trắng dạng bột nghi là ma túy (Heroine). Tổ công tác tiến hành thử phản ứng phát hiện nhanh chất ma túy đối với các gói chất bột trên. Kết quả thử phản ứng trùng phản ứng đặc trưng của chất ma túy (Heroine), 05 (năm) gói nhỏ trên được gói lại và niêm phong trong phong bì ký hiệu “S2”. Ngoài ra còn phát hiện tạm giữ trên người Hà Thiêm S 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu đen, bàn phím cứng, đã qua sử dụng bên trong có gắn 01 thẻ sim, số thuê bao: 0385.599.354 và số tiền 100.000đ (*Một trăm nghìn đồng*).

Tại biên bản cân xác định khối lượng chất bột nghi vẫn là ma túy ngày 29/6/2019 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện B xác định: Toàn bộ số chất bột màu trắng trong phong bì ký hiệu “S2” có khối lượng là: 0,167g (*Không phải một sáu bảy gam*). Niêm phong toàn bộ số chất bột màu trắng trên trong phong bì ký hiệu “S3” để gửi giám định; 01 (một) túi nilon màu trắng, 03 (ba) mảnh giấy gói có nhiều màu sắc, chữ viết, 03 (ba) mảnh giấy một mặt màu trắng, một mặt màu trắng bạc và phong bì

niêm phong ban đầu được niêm phong trong phong bì ký hiệu “S4” nhập kho vật chứng Công an huyện B để bảo quản theo quy định.

Ngày 27/6/2019, S bắt xe buýt đi thành phố B, tỉnh Bắc Kạn với mục đích tìm mua ma túy và đã mua được ma túy với một người đàn ông tên H (không biết địa chỉ ở đâu) tại khu vực bến xe Bắc Kạn, với số tiền là 500.000đ (*Năm trăm nghìn đồng*) được 05 (năm) gói ma túy. S mua ma túy nhằm mục đích sử dụng cho bản thân và bán cho những người sử dụng ma túy khác để kiếm lời. Sau khi mua được ma túy, S đem 05 (năm) gói ma túy vừa mua được mang về nhà và chia ra thành 07 (bảy) gói nhỏ, sau đó S sử dụng 01 (một) gói và bán cho Mạc Văn X (*Sinh năm 1987, trú tại thôn B, xã L, huyện B, tỉnh Bắc Kạn*) 01 (một) gói vào ngày 28/6/2019. Đến ngày 29/6/2019, X gọi điện thoại cho S hỏi mua ma túy, S đồng ý bán và hẹn gặp nhau tại khu vực thôn P, xã H, khi S đang trên đường đem ma túy đến cho X thì bị Cơ quan Công an bắt quả tang thu giữ toàn bộ tang vật. Hà Thiêm S còn khai nhận trước đó được bán trái phép chất ma túy cho Mạc Văn X 03 (ba) lần, cụ thể như sau:

+ Lần 1: Khoảng 13 giờ ngày 26/6/2019, S đang ở nhà thì Mạc Văn X gọi điện thoại cho để hỏi mua 100.000đ (*Một trăm nghìn đồng*) ma túy, S đồng ý bán và hẹn gặp nhau tại khu vực cầu tràn thuộc thôn N, xã Q, huyện B, tỉnh Bắc Kạn, sau đó S đi ra chỗ đã hẹn thì thấy X và Mạc Văn Th, sinh năm 1978, trú tại thôn B, xã L, huyện B. Tại đây S bán cho X 01 (một) gói ma túy với số tiền 100.000đ. Quá trình S bán ma túy cho X có Th là người đi cùng X làm chứng.

+ Lần 2: Khoảng 15 giờ ngày 26/6/2019, X gọi điện thoại cho S để hỏi mua 100.000đ (*Một trăm nghìn đồng*) ma túy, S đồng ý bán và hẹn gặp nhau tại khu vực đường liên thôn gần Trạm y tế xã Q, thuộc thôn N, xã Q, huyện B. Tại đây S bán cho X 01 (một) gói ma túy với số tiền 100.000đ.

+ Lần 3: Khoảng 11 giờ ngày 28/6/2019, X gọi điện thoại cho S để hỏi mua 100.000đ (*Một trăm nghìn đồng*) ma túy, S đồng ý bán và hẹn gặp nhau tại khu vực đường liên thôn, thuộc thôn N, xã Q, huyện B. Tại đây S bán cho X 01 (một) gói ma túy với số tiền 100.000đ.

Tại Kết luận giám định số: 106/KTHS-MT ngày 04/7/2019 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Kạn, kết luận: Mẫu chất bột màu trắng trong phong bì ký hiệu “S3” gửi giám định là ma túy, loại heroine, có khối lượng là: 0,167g (*Không phải một sáu bảy gam*).

Tại Bản cáo trạng số 48/KSĐT-MT ngày 05/ 11/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện B, tỉnh Bắc Kạn đã truy tố bị cáo Hà Thiêm S về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251/ BLHS;

**\* Điều luật có nội dung:**

*“1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.*

*2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:*

*a) .....*;

*b) Phạm tội 02 lần trở lên;*

*.....”*

Tại phiên tòa đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện B giữ nguyên nội dung truy tố đối với các bị cáo và đề nghị:

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251, điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51/BLHS Xử phạt bị cáo Hà Thiêm S từ 07 đến 08 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 29/6/2019

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47/BLHS; Điều 106/BLTTHS.

- Tịch thu tiêu hủy:

+ Mẫu chất màu trắng dạng bột là ma túy, loại Heroine còn lại sau giám định là: 0,120gam (*Không thấy một hai không gam*) cùng phong bì, bao gói cũ niêm phong vào phong bì mới ký hiệu “T106” Cơ quan giám định hoàn trả lại.

+ Giấy gói và phong bì niêm phong ban đầu ký hiệu “S2” được niêm phong trong phong bì ký hiệu “S4”.

+ 01 chiếc mũ lưỡi trai màu rằn ri đã qua sử dụng của bị cáo;

- Buộc bị cáo nộp lại số tiền đã bán trái phép chất ma túy cho Mạc Văn X là 300.000 đồng.

- Tịch thu hóa giá sung quỹ Nhà nước:

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu đen bàn phím cứng đã qua sử dụng, bên trong có gắn 01 thẻ sim, số thuê bao: 0385.599.354 của Hà Thiêm S sử dụng để trao đổi mua bán ma túy với X;

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG, màn hình cảm ứng, bên trong có gắn 01 thẻ sim, số thuê bao: 0962.972.280, đã qua sử dụng mà Mạc Văn X sử dụng để gọi mua ma túy với Hà Thiêm S

+ Trả lại cho anh Hứa Phúc H: 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu FASHION màu xanh, biển kiểm soát 97F5- 4775, đăng ký xe mang tên Hứa Phúc H, đã qua sử dụng. Quá trình điều tra xác định xe mô tô trên là của ông Hứa Phúc H. Trong khoảng tháng 4/2019, ông H và vợ là bà Lý Thị H đã cho anh vợ là Lý Đức Ch (*Sinh năm 1970, trú tại thôn N, xã Q, huyện B, tỉnh Bắc Kạn*) mượn để làm phương tiện đi lại. Ngày 26/6/2019, ngày 28/6/2019, ngày 29/6/2019, Sạch đến hộ Lý Đức Ch đi cày ruộng và mượn xe của Ch sau đó sử dụng để làm phương tiện đi bán ma túy. Quá trình cho

Sạch mượn chiếc xe mô tô thì Ch không biết S sử dụng chiếc xe mô tô vào việc đi bán trái phép chất ma túy;

+ Đối với chiếc điện thoại di động của Trương Văn Đ gọi cho X rủ cùng nhau đi mua ma túy về sử dụng ngày 28/6/2019 đối tượng trình bày đã làm mất nên không thu giữ được;

+ Đối với chiếc xe mô tô Đ mượn để cùng X sử dụng đi mua ma túy với S vào ngày 28/6/2019 Đ trình bày mượn của người đàn ông đi gặt lúa thuê gửi ở nhà Đ, Đức không biết địa chỉ của người này nên Cơ quan cảnh sát điều tra không thu giữ được.

- *Tạm giữ số tiền 100.000đ (Một trăm nghìn đồng)* của Hà Thiêm S để bảo đảm thi hành án cho bị cáo

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định.

Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi vi phạm như cáo trạng đã nêu, không có khiếu nại về hành vi tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng và nói lời sau cùng xin được giảm nhẹ hình phạt. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan xin lại chiếc xe mô tô nhãn hiệu FASHION màu xanh, biển kiểm soát 97F5- 4775 và không có khiếu nại về hành vi tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Anh Lý Đức Ch cũng đề nghị HĐXX trả lại xe mô tô cho anh H và không có đề nghị gì thêm.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự . Quá trình điều tra và tại phiên tòa , những người tham gia tố tụng không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa xác định: Do nghiện chất ma túy nên Hà Thiêm S đã mua ma túy (Heroin) về để sử dụng cho bản thân và bán lại để hưởng lợi, cụ thể: Ngày 26/6/2019, bán cho Mạc Văn X 02 lần mỗi lần bán 01 gói ma túy với số tiền 100.000đ/ 01 gói ma túy, địa điểm mua bán tại khu vực cầu tràn thuộc thôn N, xã Q, huyện B và tại khu đường liên thôn gần Trạm y tế xã Q thuộc thôn N, xã Q; Ngày 28/6/2019, tiếp tục bán cho X 01 (một) gói ma túy với số tiền 100.000đ (*Một trăm nghìn đồng*) tại khu đường liên thôn thuộc thôn N, xã Q, huyện B, tỉnh Bắc Kạn. Ngoài ra ngày 29/6/2019, S còn đồng ý bán cho X 01 (một) gói ma túy với số tiền 100.000đ (*Một trăm nghìn đồng*), khi S đang trên đường mang ma túy cho X, đến khu

vực thôn P, xã H, huyện B, tỉnh Bắc Kạn thì bị Cơ quan Công an huyện B bắt quả tang thu giữ 05 gói ma túy có tổng trọng lượng là: 0,167g (*không thấy, một sáu bảy gam*) số ma túy này S tiếp tục để sử dụng và bán. Tổng số tiền do S bán trái phép chất ma túy (Heroin) cho X mà có là 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*), bị cáo đã chi tiêu hết số tiền này.

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Xét thấy lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, những người làm chứng và với các tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy, việc truy tố, xét xử bị cáo Hà Thiêm S về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo điểm b, khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Xét tính chất hành vi do bị cáo thực hiện là nguy hiểm, xâm phạm quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự tại địa phương vì vậy cần xử lý nghiêm nhằm giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[3]. *Xét nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:*

- Bị cáo Hà Thiêm S: Có nhân thân xấu. Năm 2008 bị Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Bắc Kạn xử phạt 18 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự “*Người phạm tội thành khẩn khai báo*” theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51/BLHS. Bị cáo tự thú việc bán ma túy trái phép với Mạc Văn X nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ là “*Người phạm tội tự thú*” được quy định tại điểm r, khoản 1 Điều 51/BLHS. Bị cáo có bà nội là bà Nông Thị H được truy tặng danh hiệu Bà mẹ Việt Nam anh hùng nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 2 Điều 51/BLHS.

[4]. Trong vụ án này bị cáo Hà Thiêm S khai mua ma túy vào ngày 26/6/2019 với một người đàn ông tên H (không biết rõ họ, địa chỉ ở đâu) tại khu vực bến xe khách thành phố B được 02 (hai) gói ma túy với số tiền 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*). Do bị cáo không biết tên, tuổi, địa chỉ của người đàn ông đó nên Cơ quan điều tra không có cơ sở để xác minh.

Đối với Mạc Văn X, là người trực tiếp mua ma túy với Hà Thiêm S, Mạc Văn Th và Trương Văn Đ là những người đã góp tiền cùng với X để mua ma túy về cùng nhau sử dụng. Quá trình điều tra đã làm rõ hành vi của những người này là vi phạm pháp luật nhưng chưa đủ yếu tố cấu thành tội phạm hình sự nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện B đã chuyển hồ sơ cho cơ quan chức năng xử lý bằng biện pháp khác.

[5]. *Về hình phạt bổ sung*: Xét thấy bị cáo là lao động tự do, không có thu nhập ổn định, qua xác minh tại địa phương bị cáo không có tài sản gì do đó không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6]. *Về vật chứng*: Áp dụng Điều 47/BLHS; Điều 106/BLTTHS.

- Tịch thu tiêu hủy:

+ Mẫu chất màu trắng dạng bột là ma túy, loại Heroine còn lại sau giám định là: 0,120gam (*Không thấy một hai không gam*) cùng phong bì, bao gói cũ niêm phong vào phong bì mới ký hiệu “T106” Cơ quan giám định hoàn trả lại.

+ Giấy gói và phong bì niêm phong ban đầu ký hiệu “S2” được niêm phong trong phong bì ký hiệu “S4”.

+ 01 chiếc mũ lưỡi trai màu rằn ri đã qua sử dụng;

- Buộc bị cáo nộp lại số tiền đã bán trái phép chất ma túy cho Mạc Văn X là 300.000 đồng.

- Tịch thu hóa giá sung quỹ Nhà nước:

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu đen bàn phím cứng đã qua sử dụng, bên trong có gắn 01 thẻ sim, số thuê bao: 0385.599.354 của Hà Thiêm S sử dụng để trao đổi mua bán ma túy với Xuân;

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG, màn hình cảm ứng, bên trong có gắn 01 thẻ sim, số thuê bao: 0962.972.280, đã qua sử dụng mà Mạc Văn X sử dụng để gọi mua ma túy với Hà Thiêm S.

- 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu FASHION màu xanh, biển kiểm soát 97F5- 4775, đăng ký xe mang tên Hứa Phúc H, đã qua sử dụng. Quá trình điều tra xác định xe mô tô trên là của ông Hứa Phúc H. Trong khoảng tháng 4/2019, ông H và vợ là bà Lý Thị H đã cho anh vợ là Lý Đức Ch (*Sinh năm 1970, trú tại thôn N, xã Q, huyện B, tỉnh Bắc Kạn*) mượn để làm phương tiện đi lại. Ngày 26/6/2019, ngày 28/6/2019, ngày 29/6/2019, S đến hộ Lý Đức Ch đi cày ruộng và mượn xe của Ch sau đó sử dụng để làm phương tiện đi bán ma túy. Quá trình cho S mượn chiếc xe mô tô thì Ch không biết S sử dụng chiếc xe mô tô vào việc đi bán trái phép chất ma túy do đó trả lại xe cho anh H.

+ Đối với chiếc điện thoại di động của Trương Văn Đ gọi cho X rủ cùng nhau đi mua ma túy về sử dụng ngày 28/6/2019 đối tượng trình bày đã làm mất nên không thu giữ được;

+ Đối với chiếc xe mô tô Đ mượn để cùng X sử dụng đi mua ma túy với S vào ngày 28/6/2019 Đ trình bày mượn của người đàn ông đi gặt lúa thuê gửi ở nhà Đ, Đ không biết địa chỉ của người này nên Cơ quan cảnh sát điều tra không thu giữ được.

- Tạm giữ số tiền 100.000đ (Một trăm nghìn đồng) của Hà Thiêm S để bảo đảm thi hành án cho bị cáo

[7]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH**

**\* Tuyên bố:** Bị cáo Hà Thiêm S phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251 điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51/BLHS

Xử phạt bị cáo Hà Thiêm S 07 (Bảy) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 29/6/2019.

**\* Về vật chứng:** Áp dụng Điều 41/BLHS; Điều 106/BLTTHS.

- Tịch thu tiêu hủy:

+ Mẫu chất màu trắng dạng bột là ma túy, loại Heroine còn lại sau giám định là: 0,120gam (*Không thấy một hai không gam*) cùng phong bì, bao gói cũ niêm phong vào phong bì mới ký hiệu “T106” Cơ quan giám định hoàn trả lại.

+ Giấy gói và phong bì niêm phong ban đầu ký hiệu “S2” được niêm phong trong phong bì ký hiệu “S4”.

+ 01 chiếc mũ lưỡi trai màu rằn ri đã qua sử dụng;

- Buộc bị cáo nộp lại số tiền đã bán trái phép chất ma túy cho Mạc Văn X là 300.000 đồng.

- Tịch thu hóa giá sung quỹ Nhà nước:

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu đen bàn phím cứng đã qua sử dụng, bên trong có gắn 01 thẻ sim, số thuê bao: 0385.599.354 của Hà Thiêm S sử dụng để trao đổi mua bán ma túy với X;

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG, màn hình cảm ứng, bên trong có gắn 01 thẻ sim, số thuê bao: 0962.972.280, đã qua sử dụng mà Mạc Văn X sử dụng để gọi mua ma túy với Hà Thiêm S.

- Trả lại cho anh Hứa Phúc H, sinh năm 1970, nơi cư trú: Thôn N, xã Q, huyện B, tỉnh Bắc Kạn 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu FASHION màu xanh, biển kiểm soát 97F5-4775.

Tình trạng, số lượng vật chứng như biên bản giao nhận giữa Công an huyện B và Chi cục Thi hành án dân sự huyện B.

**\* Về án phí:** Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12, Điều 14, khoản 6 Điều 15 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc hội

Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

*“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị*

Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn mười lăm ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

- VKSND B 1;
- VKSND tỉnh Bắc Kạn 1;
- CA huyện B 2;
- Bị cáo 1;
- NCQLNVLQ 4;
- TA tỉnh 1;
- Sở tư pháp 1;
- THADS 1;
- Lưu Hồ sơ vụ án 1;
- Lưu 1.

**Lý Thị Thúy**